

Số: 2729/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 09 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện và giải pháp cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Sơn La

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2012/QH13 ngày 21/6/2012 của Quốc hội;


Căn cứ Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để chấn chỉnh việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo và tăng cường biện pháp thực hiện để trong năm 2013 hoàn thành cơ bản việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 813/TTr-STNMT ngày 28/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện và các giải pháp cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. 

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /x✓

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Các phòng: KT, TH, KSTTHC – VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Hậu



BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thực hiện và các giải pháp cấp Giấy chứng nhận lần đầu
cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Sơn La**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11
năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong năm 2022.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành trong việc đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận.

- Hoàn thành cấp Giấy chứng nhận lần đầu trên địa bàn tỉnh đối với 1.964 tổ chức, cộng đồng dân cư chưa được cấp Giấy chứng nhận lần đầu, 6.892 hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp Giấy chứng nhận đất ở, 5.981 hộ chưa được cấp Giấy chứng nhận đất sản xuất nông nghiệp; hoàn thành việc trao 9.421 Giấy chứng nhận đã ký nhưng chưa trao đến người sử dụng đất, chưa ký, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Các địa phương chưa hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu phải tập trung triển khai, thực hiện theo đúng quy trình, quy định; đồng thời, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan giải quyết các trường hợp vướng mắc trong công tác cấp Giấy chứng nhận lần đầu, đảm bảo hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận lần đầu trên địa bàn tỉnh trong năm 2022.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Cấp Giấy chứng nhận đối với tổ chức

- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Khoa học và Công nghệ tiến hành rà soát, tổng hợp các trường hợp đất xây dựng trụ sở cơ quan, đơn vị, đất xây dựng công trình sự nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận lần đầu; đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể, đề xuất nguồn kinh phí thực hiện (*qua Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường*).

- Đến năm 2022, hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với 366 trường hợp (*trong đó: Sở Y tế 108 trường hợp, Sở Khoa học và Công nghệ 01 trường hợp, Sở Thông tin và Truyền thông 76 trường hợp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 02 trường hợp, Sở Giáo dục và Đào tạo 179 trường hợp*).

- UBND các huyện, thành phố: Tiến hành lập kế hoạch, phương án cụ thể đối với đất giao cho UBND các xã, phường, thị trấn để xây dựng trụ sở (*gồm 77 trường*).

hợp), cộng đồng dân cư để xây dựng nhà văn hoá tổ, bản, tiểu khu (gồm 1.568 trường hợp).

(Chi tiết có phụ lục số 01 kèm theo)

- Đối với các trường hợp giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh, trên cơ sở rà soát, tổng hợp các nội dung tồn đọng của các đơn vị, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo.

2. Cấp Giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân: UBND các huyện, thành phố tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp tục kiện toàn Ban chỉ đạo cấp Giấy chứng nhận cấp huyện, giao chỉ tiêu hoàn thành cấp Giấy chứng nhận cho từng xã, phường, thị trấn.

- Ưu tiên hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận lần đầu tại khu vực đô thị, hoàn chỉnh việc khắc phục theo các nội dung theo Kết luận 1035/KL-TTCTP ngày 30/6/2021 của Thanh tra Chính phủ.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động, giải thích cho người dân hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất đối với việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Phòng Tài nguyên và Môi trường hoàn thành xét duyệt hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

- Rà soát, phân loại, thống kê các thửa đất đang sử dụng nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận, xác định rõ nguyên nhân tồn đọng, những khó khăn, vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu ở địa phương và đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn vướng mắc cụ thể để xử lý cấp Giấy chứng nhận.

- Chỉ đạo kiểm tra, thẩm định, xét duyệt, hoàn thiện hồ sơ, ký và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất theo quy định.

- Đến năm 2022, hoàn thành cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với 6.892 hộ đất ở, 5.981 hộ đất sản xuất nông nghiệp, trao 9.421 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến người sử dụng đất.

(Chi tiết có các Phụ lục 02, 03, 04 kèm theo)

3. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện và hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định. Hoàn thành trong năm 2022.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các huyện, thành phố trong việc thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu như: Rà soát, lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng trên địa bàn cho phù hợp và đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước; kê khai, thu, nộp

tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, đôn đốc các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Yêu cầu công chức, viên chức và người lao động chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, hoàn thành hồ sơ, thủ tục, thực hiện nghĩa vụ tài chính để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục rà soát diện tích đất quốc phòng, an ninh không sử dụng, đề nghị Bộ Quốc phòng, Bộ Công an bàn giao diện tích đất không sử dụng cho địa phương quản lý theo quy hoạch; bàn giao diện tích đất đang sử dụng của các hộ gia đình là quân nhân đã đưa ra khỏi quy hoạch đất Quốc phòng cho địa phương quản lý và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

- Tập trung rà soát, bổ sung kinh phí cho các huyện, thành phố còn thiếu để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, tham mưu hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các huyện, thành phố trong việc thực hiện cấp Giấy chứng nhận lần đầu; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố cập nhật, bổ sung các khu đất chưa có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt để tiến hành cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

- Đôn đốc các Sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố rà soát các trường hợp đất xây dựng trụ sở cơ quan, đơn vị, đất xây dựng công trình sự nghiệp chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu hoàn thành trong năm 2022.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình ban hành kế hoạch tại Quyết định này; chịu trách nhiệm về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai sót thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

- Theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này.

2. Sở Xây dựng: Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của UBND các huyện, thành phố trong công tác lập và rà soát điều chỉnh quy hoạch xây dựng.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề nghị bổ sung kinh phí của các huyện, thành phố (*bằng tờ trình*), thực hiện tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phương án xử lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. ✓

4. Cục Thuế tỉnh: Hướng dẫn tháo gỡ các vướng mắc về kê khai, thu, nộp tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các Chi cục Thuế khu vực phối hợp với chính quyền cơ sở đôn đốc các hộ gia đình, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính khi được cấp Giấy chứng nhận.

5. Đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

- Trường hợp các khu, điểm đất đã có trong phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trình UBND tỉnh xin ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính để thực hiện các thủ tục bàn giao khu đất cho tỉnh Sơn La theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Trường hợp các điểm đất chưa có trong phương án sắp xếp, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh kiểm tra, rà soát, báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Công an xin ý kiến Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

6. Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Khoa học và Công nghệ: tiến hành rà soát, tổng hợp các trường hợp đất xây dựng trụ sở cơ quan, đơn vị, đất xây dựng công trình sự nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận lần đầu; đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể, đề xuất nguồn kinh phí thực hiện (*qua Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường*). Hoàn thành lập hồ sơ trình UBND tỉnh giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị trong năm 2022.

7. UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương; chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên địa bàn huyện, thành phố.

- Đối với công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân tại khu vực đô thị (*thực hiện Kết luận số 1035/KL-TTCTP ngày 30/6/2021 của Thanh tra Chính phủ*): Yêu cầu rà soát, tổng hợp các nội dung còn tồn đọng, vướng mắc chưa được cấp Giấy chứng nhận và đã lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận; xây dựng kế hoạch thực hiện, hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân tại khu vực đô thị trong năm 2022. ✓

- Đối với các trường hợp chưa đăng ký đất đai: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn kiểm tra, rà soát các trường hợp hộ gia đình, cá nhân không thực hiện kê khai đăng ký đất đai và xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ. Đồng thời, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc người sử dụng đất phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định. Hoàn thành trong năm 2022.

- Đối với các hồ sơ chưa đủ điều kiện: Tiếp tục tổ chức việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch; chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền huyện để cấp Giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân; lập phương án đo đạc, rà soát diện tích đất của các Công ty nông, lâm trường trả về địa phương để xét cấp Giấy chứng nhận cho các hộ; đối với các trường hợp chưa đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận cần thống kê cụ thể số liệu, làm rõ nguyên nhân, có kế hoạch và phương án giải quyết sớm nhất, trường hợp sau khi thực hiện các giải pháp mà vẫn không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận thì tiến hành đăng ký đất đai theo quy định của pháp luật. Hoàn thành trong năm 2022.

- Đối với khối lượng Giấy chứng nhận chưa ký, đã ký nhưng chưa trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất: thực hiện các giải pháp để ký và trao Giấy chứng nhận. Hoàn thành trong năm 2022.

- Đối với đất giao cho cộng đồng dân cư xây dựng nhà văn hóa tổ, bản, tiểu khu: thực hiện đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho các cộng đồng dân cư hoàn thành trong năm 2022.

- Tiếp tục cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu. Trong phương án phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2022, bao gồm nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2021 chuyển sang năm 2022 (nếu có); ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn theo Kế hoạch; trường hợp khó khăn về kinh phí, tổng hợp gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền quyết định.

8. Giao các Sở ngành, UBND các huyện, thành phố: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, đôn đốc các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong đó, yêu cầu công chức, viên chức, người lao động chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, hoàn thành hồ sơ, thủ tục thực hiện nghĩa vụ tài chính để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo đúng quy định của pháp luật.

9. **Chế độ thông tin, báo cáo:** Các Sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Giáo dục và Đào tạo, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thành phố định kỳ (3 tháng/01 lần vào ngày 15 tháng cuối quý) báo cáo tình hình thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu trên địa bàn tỉnh với UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

trường); Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, tham mưu xây dựng Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ (03 tháng/01 lần vào ngày 25 tháng cuối quý).

Yêu cầu các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố báo cáo đề xuất UBND tỉnh (*Qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) để kịp thời xem xét, giải quyết. / *xt*



Phụ lục số 01

**PHÂN LOẠI CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐONG CHƯA CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LẦN ĐẦU
ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ**

(Kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La)

STT	Đơn vị hành chính	Tổng	Phân theo các trường hợp							Ghi chú
			Lĩnh vực Y tế	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Thông tin - Truyền thông	Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT	Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ	Trụ sở UBND xã	Cộng đồng dân cư (nhà văn hoá bản)	
	Toàn tỉnh	2.011	108	179	76	2	1	77	1.568	
1	Bắc Yên	162	18	5	8	1		12	118	
2	Quỳnh Nhai	66	11	4	7			11	33	
3	Thuận Châu	41	7	5	6				23	
4	Sông Mã	410	9	22	7			10	362	
5	Sốp Cộp	129	4	9		1			115	
6	Vân Hồ	19	5	10	4					
7	Mường La	333	13	55	12			29	224	
8	Yên Châu	12	3	4	5					
9	TP Sơn La	66	18	3	3		1	2	39	
10	Mai Sơn	365	8	17	8			5	327	
11	Phù Yên	259	9	36	8			3	203	
12	Mộc Châu	149	3	9	8			5	124	



Phụ lục số 02
THÔNG KÊ PHÂN LOẠI CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐỘNG CHƯA CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LÀN ĐẦU ĐẤT Ở
(Kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La)

STT	Đơn vị hành chính	Tổng số các trường hợp tồn đọng								Đã lập hồ sơ nhưng chưa đủ điều kiện																				
		Chưa đăng ký lập hồ sơ								Tổng		Nhận chuyển nhượng, tặng cho từ ngày 01/01/2008 trở về sau + đất không có giấy tờ về quyền sử dụng		Vướng mắc về Quy hoạch, Hành lang an toàn giao thông, lưới điện		Đất nằm trên khu vực có nguy cơ sạt lở		Vướng mắc về đất nông, lâm trường, an ninh, quốc phòng		Diện tích không đủ hạn mức cấp theo quy định		Đất đang có tranh chấp		Đất 5% do UBND xã quản lý		Nguồn gốc sử dụng đất không rõ ràng		Hộ gia đình chưa đủ tuổi		
		Số hộ	Diện tích	Tổng	Chủ sử dụng đất không có nhu cầu cấp GCN	Chủ sử dụng đất không cung cấp nguồn gốc hình thành thửa đất	Số hộ	Diện tích																						
		Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ
	Toàn tỉnh	6.892	245,75	2.532	61,86	950	22,61	1.582	39,25	4.281	180,74	546	19,33	1.503	69,73	43	1,49	708	47,52	31	1,34	58	3,02	22	2,05	1.219	31,14	151	5,11	
1	Bắc Yên	8	0,23	-	-					8	0,23	8	0,23																	
2	Quỳnh Nhai	1645	44,78	1.139	27,20	527	9,91	612	17,29	506	17,58	506	17,58																	
3	Thuận Châu	609	19,84	298	10,51	139	4,88	159	5,63	311	9,33			138	4,14	40	1,2					24	0,72			4	0,12	105	3,15	
4	Sông Mã	0	0,00	-	-					-	-																			
5	Sốp Cộp	79	3,16	-	-					-	-																			
6	Vân Hồ	804	31,56	-	-					804	31,56			499	22,15			40	1,26	17	1,3	3	0,13	2	0,04	222	6,18	21	0,5	
7	Mường La	0	0,00	-	-					-	-																			
8	Yên Châu	131	11,61	2	0,10	2	0,1			129	11,51	10	0,40	46	3,91							9	0,87	20	2,01	19	2,86	25	1,46	
9	TP Sơn La	1058	73,72	13	0,37			13	0,37	1.045	73,35	13	0,70	547	30,74			35	26,84	13	0,041	14	1,18			423	13,85			
10	Mai Sơn	764	25,44	-	-					764	25,44			214	7,34			550	18,1											
11	Phù Yên	175	3,87	129	2,01	7	0,3	122	1,71	46	1,86	9	0,42	26	0,96	3	0,29	6	0,17	1	0,0027					1	0,01			
12	Mộc Châu	1619	31,55	951	21,67	275	7,42	676	14,25	668	9,88			33	0,49			77	1,15			8	0,12			550	8,12			



Phụ lục số 03

PHONG KẾ PHÂN LOẠI CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐONG CHƯA CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LÀN ĐẦU ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La)

STT	Đơn vị hành chính	Tổng số hộ trong hợp tồn đọng		Quê hương ký lập hồ sơ		Đã lập hồ sơ nhưng chưa đủ điều kiện																					
		Số hộ	Diện tích	Tổng	Chủ sử dụng đất không có nhu cầu cấp GCN	Chủ sử dụng đất không cung cấp nguồn gốc hình thành thửa đất	Tổng		Nhận chuyển nhượng, tặng cho từ ngày 01/01/2008 trở về sau + đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất		Vướng mắc về Quy hoạch, Hành lang an toàn giao thông, lưới điện		Đất nằm trên khu vực có nguy cơ sạt lở		Vướng mắc về đất nông, lâm trường, an ninh, quốc phòng		Đất đang có tranh chấp		Đất 5% do UBND xã quản lý		Nguồn gốc sử dụng đất không rõ ràng		Hộ gia đình chưa đủ tuổi				
Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích	Số hộ	Diện tích		
	Tổng tỉnh	5.981	2.821,60	2.504	965,51	1.076	534,95	1.428	430,56	3.477	1856,09	198	94,40	2.378	1034,30	40	20,00	358	617,70	31	13,33	52	14,07	323	9,79	105	52,50
1	Bắc Yên	2197	1.043,73	1.523	431,63	613	173,30	910	258,33	674	612,10	189	93,20	485	518,90												
2	Quỳnh Nhai	0	0,00																								
3	Thuận Châu	623	272,55	312	117,05	136	76,85	176	40,20	311	155,50			138	69,00	40	20,00			24	12,00			4	2,00	105	52,50
4	Sông Mã	0	0,00																								
5	Sốp Cộp	276	600,00															276,00	600,00								
6	Văn Hồ	299	193,87							299	193,87			299	193,87												
7	Mường La	0	0,00																								
8	Yên Châu	126	47,30							126	47,30	1,00	1,20	67	35,90			12	1,20	1	0,20	41	8,00	4	0,80		
9	TP Sơn La	968	73,89							968	73,89			962	70,96									6	2,93		
10	Mai Sơn	437	159,92							437	159,92			401	142,55			25	11,30			11	6,07				
11	Phù Yên	108	86,08	108	86,08			108	86,08																		
12	Mộc Châu	947	344,26	561	330,75	327	284,80	234	45,95	386	13,51			26	3,12			45	5,20	6	1,13			309	4,06		



(Kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La)

[illegible]